



GIÁO DỤC GIÁ TRỊ SỐNG CHO HỌC SINH TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG

NGUYỄN BỘI QUỲNH

Trường Trung học phổ thông Việt Đức - Hà Nội

Email: nguyenboiquynh@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết đề cập đến vấn đề giáo dục giá trị sống cho học sinh trong nhà trường phổ thông. Trong bài, tác giả trình bày: 1/Một số quan niệm về giá trị; 2/Mười hai giá trị sống phổ quát mang tính chung toàn cầu cần giáo dục cho thế hệ trẻ; 3/Giá trị truyền thống trong đời sống tinh thần của dân tộc; 4/ Giáo dục giá trị sống cho học sinh trong nhà trường. Theo tác giả, xu thế toàn cầu hoá và cuộc cách mạng khoa học công nghệ phát triển như vũ bão hiện nay đã đặt ra nhiều cơ hội cũng như thách thức đối với nguồn nhân lực có chất lượng cao. Theo đó, giáo dục giá trị sống trong nhà trường phổ thông đóng vai trò đặc biệt quan trọng, tạo nền sự phát triển hài hòa của cá nhân trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Từ khóa: Giáo dục; giá trị sống; học sinh; trường phổ thông.

(Nhận bài ngày 02/12/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 03/01/2017; Duyệt đăng ngày 25/01/2017).

1. Đặt vấn đề

Trong nhà trường, với mục tiêu hình thành và phát triển con người toàn diện, vấn đề giáo dục đạo đức luôn được đặt ra, gắn liền giữa “dạy chữ - dạy người”, “đức dục và trí dục” luôn được thực hiện song hành. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, nội hàm của giáo dục đạo đức đã được mở rộng với những giá trị quốc tế thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa giá trị truyền thống, mang đậm bản sắc dân tộc với 12 giá trị sống mang tính chung toàn cầu do Liên hợp quốc đưa ra vào năm 1995, từ đó giúp học sinh (HS) nâng cao chất lượng sống của cá nhân để hòa nhập vào môi trường giáo dục quốc tế rộng lớn một cách hiệu quả.

2. Quan niệm về giá trị

Trong các ngôn ngữ phương Tây, thuật ngữ “giá trị” (Value) bắt nguồn từ *valere* của tiếng La-tinh, có nghĩa là khỏe mạnh, tốt, đáng giá, ban đầu được dùng để chỉ một thứ gì đó đáng giá, trước hết là theo nghĩa giá trị trao đổi của kinh tế học mà nhà kinh tế học chính trị Adam Smith đã nói đến trong tác phẩm nổi tiếng của mình nhan đề: *Tìm hiểu về bản chất và nguồn gốc của cải của các quốc gia* (Inquiry into the Nature and Causes of the Wealth of Nations) xuất bản năm 1776 [1].

Luôn gắn liền với cuộc sống con người nên giá trị là một thuật ngữ được sử dụng rất rộng rãi và được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu.

J.H.Fichter nhận định: “Tất cả cái gì có ích lợi, đáng ham chuộng, đáng kính phục đối với cá nhân và xã hội đều có một giá trị”. Chzel định nghĩa giá trị là “những tiêu chuẩn về cái có thể ao ước được, chúng xác định các mục đích chung của hành động” [1].

Theo tác giả Phạm Minh Hạc: “Giá trị là tính có nghĩa tích cực, đáng quý, có ích của các đối tượng với các chủ thể” [2]. Các tác giả Nguyễn Thị Mỹ Lộc và Đinh Thị Kim

Thoa [3] cho rằng: Giá trị theo nghĩa chung nhất có thể hiểu là cái đã làm cho một khách thể nào đó có ích, có nghĩa, đáng quý đối với chủ thể, được mọi người thừa nhận.

Từ những quan niệm trên, có thể hiểu *giá trị là cái được con người (cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội) nhận thức là có ý nghĩa, hữu ích đối với cuộc sống*. Như vậy:

- Giá trị là trạng thái tư tưởng tồn tại bên trong chủ thể cá nhân; là hình ảnh tinh thần có tác dụng định hướng, kích thích, thúc đẩy con người tu dưỡng phấn đấu, hành động.

- Giá trị mang tính chủ thể rõ nét: Khách thể chỉ trở thành đối tượng với tư cách là giá trị đối với con người khi con người nhận thức được ý nghĩa của chúng, thể hiện thái độ của chủ thể đối với đối tượng. Một vật chỉ được coi là có giá trị khi chủ thể nhận thức được ý nghĩa của nó.

- Giá trị bao giờ cũng là kết quả của sự so sánh và đánh giá. Giá trị được hình thành trong nhận thức của con người thông qua việc cá nhân so sánh các sự vật hiện tượng từ góc nhìn của bản thân, đánh giá theo tiêu chí do cá nhân đặt ra gắn liền mức độ quan trọng, cần thiết, độ hữu ích đối với cuộc sống của mình, để từ đó mỗi hiện tượng sự vật sẽ nhận được một giá trị do con người gán cho. Sự đánh giá trên cơ sở so sánh như vậy mang lại cho giá trị tính tương đối.

- Giá trị mang tính ổn định tương đối. Cùng với thời gian và những thay đổi về nhận thức, có những giá trị trước đây tiếp tục được duy trì, phát triển; có những giá trị mới xuất hiện đồng thời có giá trị lại trở nên lạc hậu, kém ý nghĩa và bị mất dần đi ý nghĩa giá trị lúc ban đầu.

- Giá trị có thể là vật chất hay tinh thần; có thể là giá trị riêng đối với cá nhân hay giá trị chung với nhóm, với xã hội...

3. Mười hai giá trị sống phổ quát mang tính chung toàn cầu cần giáo dục cho thế hệ trẻ

Khi đề cập *giá trị sống* là muốn nói đến những *giá trị thiết thực cho cuộc sống của từng cá nhân con người giúp người ta sống và làm việc hiệu quả hơn*. Giá trị sống cũng được hình thành, biến đổi, duy trì theo những quy luật xã hội như các giá trị nói chung.

Chương trình giá trị sống lần đầu tiên được 186 thành viên của Liên hợp quốc đưa ra vào năm 1995 với 12 giá trị sống mang tính cốt lõi nhất, phổ quát nhất của cuộc sống, mang tính chung toàn cầu, đó là: Hòa bình, tôn trọng, hợp tác, đoàn kết, trách nhiệm, khoan dung, khiêm tốn, giản dị, trung thực, yêu thương, tự do và hạnh phúc” [4]. Chương trình này đã được triển khai ở nhiều nước khác nhau trên thế giới với mục tiêu hướng mọi người cùng vươn tới, chia sẻ các giá trị đó vì một thế giới tươi đẹp. Qua 12 giá trị sống phổ quát, mang tính chung toàn cầu cho thấy:

- Giá trị sống hướng vào những giá trị tinh thần (không đề cập giá trị về tiền, của cải...).

- Giá trị sống là động lực giúp con người nỗ lực phấn đấu hướng tới, bởi từng giá trị cụ thể trong đó kết hợp hài hòa với nhau giúp cho cuộc sống cá nhân trở nên tốt đẹp hơn, làm cho cuộc sống trở nên hữu ích hơn trong việc đóng góp cái riêng của cá nhân vào việc cải thiện cuộc sống chung của xã hội.

- Giá trị sống bao gồm ba phân tầng ý nghĩa có quan hệ qua lại, ảnh hưởng lẫn nhau, tạo nên một tổng thể có ý nghĩa đối với cá nhân: Những giá trị thuộc bản thân cá nhân (khoan dung, khiêm tốn, giản dị, trung thực, yêu thương, hạnh phúc); Những giá trị thể hiện mối quan hệ giữa cá nhân với nhóm, cộng đồng... (tôn trọng, hợp tác, đoàn kết, trách nhiệm) và một số giá trị chung, mang ý nghĩa rộng lớn (hòa bình, tự do).

4. Giá trị truyền thống trong đời sống tinh thần của dân tộc

Mỗi dân tộc đều có những giá trị văn hóa đặc trưng của dân tộc mình. Các giá trị đó trải qua thời gian, qua bao thế hệ được sàng lọc, kết tinh, hội tụ để tạo nên bản sắc riêng của mỗi dân tộc, và rồi lại tiếp tục như vậy các giá trị được chuyển giao tiếp nối, qua nhiều thế hệ, được giữ gìn, phát huy lên một tầm cao mới. Theo tác giả Trần Văn Giàu [5]: *“Giá trị truyền thống được hiểu là những cái tốt, bởi vì những cái tốt mới được gọi là giá trị. Thậm chí không phải bất cứ cái gì tốt cũng đều được gọi là giá trị; mà phải là cái tốt cơ bản, phổ biến, có nhiều tác dụng tích cực cho đạo đức, cho sự hướng dẫn nhận định, đánh giá và dẫn dắt hành động của một dân tộc thì mới mang đầy đủ ý nghĩa của khái niệm”*. Về việc “Xây dựng một nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, ngay từ Nghị quyết 5 (khóa VIII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, năm giá trị bền vững được vun đắp trong suốt chiều dài của lịch sử dân tộc đã được nêu lên, đó là: 1/ Lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc; 2/ Tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng (gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - tổ quốc); 3/ Lòng nhân ái,

khoan dung; trọng nghĩa tình, đạo lý; 4/ Đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; 5/ Sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống [6].

5. Giáo dục giá trị sống trong nhà trường - vấn đề cấp thiết hiện nay

5.1. Quan niệm

Trên cơ sở hệ thống hóa các khái niệm nêu trên, có thể hiểu *giáo dục giá trị sống trong nhà trường là quá trình hình thành và phát triển ở HS nhận thức đúng đắn, sâu sắc về ý nghĩa của các giá trị sống vừa hướng tới giá trị bản sắc dân tộc vừa có sự kết hợp hài hòa với các giá trị phổ quát nhất của cuộc sống, mang tính chung toàn cầu. Trên cơ sở đó, HS mong muốn và có khả năng áp dụng một cách hiệu quả các giá trị đó vào thực tiễn cuộc sống trong bối cảnh hội nhập quốc tế, giúp chất lượng cuộc sống của cá nhân được nâng lên, đóng góp tích cực hơn vào một thế giới chung tươi đẹp*. Như vậy:

- Giáo dục giá trị sống trong nhà trường góp phần giáo dục toàn diện cho HS để đáp ứng những đòi hỏi hội nhập quốc tế đặt ra.

- Định hướng vào bình diện cá nhân song giáo dục giá trị sống trong nhà trường diễn ra thông qua các mối quan hệ giao tiếp giữa GV - HS, giữa HS với nhau; trên nền quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng xã hội; đòi hỏi thời gian, mang tính liên tục.

- Nội dung của giáo dục giá trị sống thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa những giá trị mang dấu ấn bản sắc dân tộc Việt Nam kết hợp cùng 12 giá trị phổ quát mang tính quốc tế do Liên hợp quốc đưa ra vào năm 1995.

- Giáo dục giá trị sống được thực hiện thông qua sự tác động chặt chẽ giữa môi trường rộng lớn của hoạt động dạy - học trên lớp, các hoạt động ngoại khóa; các hoạt động, phong trào do trường, lớp tổ chức... Do đó, đòi hỏi sự tác động phối hợp chặt chẽ giữa các GV trong trường, các tổ chức như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ huynh... giữa trường và các tổ chức, ban, ngành liên quan...

- HS không chỉ dừng lại ở nhận thức về ý nghĩa của các giá trị mà các giá trị này còn phải được thể hiện qua hành vi, cử chỉ, qua giao tiếp, hành động... trở thành “nếp sống” của HS, có nghĩa là giáo dục giá trị sống không chỉ hướng người học đến sự hiểu biết mà còn làm được những điều mình hiểu là có ý nghĩa; từ đó đánh giá giáo dục giá trị sống ở HS không chỉ dừng lại ở điểm số cứng nhắc của môn Giáo dục công dân hay phân loại HS trong Giáo dục ngoài giờ lên lớp mà còn được thể hiện thông qua khả năng giao tiếp ứng xử; qua lời nói, hành động, thông qua sự lan tỏa ảnh hưởng của “nếp sống” cá nhân HS tới bạn bè, những người xung quanh...

Bên cạnh tác động như thông qua bài giảng, hoạt động ngoại khóa,... tính tích cực của chủ thể người học (chủ thể nhận thức - hành động) đóng một vai trò đặc biệt quan trọng trong giáo dục giá trị quốc tế. Đó là một quá trình tự giác, chủ động và tích cực của HS xây dựng trên cơ sở nhận thức tính ý nghĩa của hệ giá trị trong cuộc sống.



5.2. Giáo dục giá trị sống cho học sinh trong nhà trường

Thực chất của quá trình dạy học ở trong nhà trường là dạy chữ - dạy người. Các giá trị luôn được lồng ghép trong kiến thức, kĩ năng của mỗi giờ giảng dạy ra khi GV tổ chức quá trình nhận thức tích cực, tự lực, tự giác cho HS. Đây cũng chính là quá trình tổ chức, hình thành ở HS những giá trị sống đã được hướng đến. Bên cạnh đó, bầu không khí dựa trên nền tảng các giá trị trong môi trường sư phạm rộng lớn của nhà trường, trong mỗi lớp học thể hiện qua giao tiếp giữa GV với HS, giữa HS với nhau ở trong và ngoài giờ lên lớp ... có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc hình thành và thể hiện các giáo dục giá trị sống đã được tiếp thu của HS. Giáo dục giá trị sống cho HS trong nhà trường có thể được thực hiện qua những bước cơ bản sau:

1/Tổ chức giờ học để HS tích cực, tự lực, tự giác hiểu thấu ý nghĩa của từng giá trị đối với bản thân, góp phần xây dựng cộng đồng lành mạnh, xã hội văn minh cũng như ý nghĩa của từng giá trị trong việc tạo nên " nhân cách toàn diện của HS " đáp ứng những đòi hỏi đặt ra trong bối cảnh hội nhập quốc tế của đất nước.

2/ Trên cơ sở nhận thức rõ ý nghĩa, HS có nhu cầu lĩnh hội thực chất nội hàm của giá trị và những yêu cầu đặt ra, khả năng áp dụng giá trị đó trong cuộc sống. HS liên hệ để thấy rõ ý nghĩa của giá trị đối với sự phát triển cá nhân, sự lan tỏa ý nghĩa của giá trị trong nhà trường, gia đình, xã hội trước bối cảnh xã hội đặt ra.

3/ HS chuyển giá trị tiếp thu vào hệ giá trị bản thân, thúc đẩy sự nội tâm hóa một cách tích cực, tạo nên nhu cầu hoàn thiện dẫn sự phát triển toàn diện nhân cách người học.

4/ HS áp dụng kiến thức tiếp thu vào việc giải các bài tập tình huống được đặt ra gắn liền bối cảnh nhà trường, gia đình, xã hội, trong nước và quốc tế; HS từng bước trải nghiệm những giá trị được tiếp thu.

5/ HS mong muốn và có nhu cầu áp dụng kiến thức tiếp thu vào thực tế cuộc sống, trở thành nếp sống, thói

quen, cử chỉ tự nhiên trong cuộc sống. Đánh giá việc giáo dục giá trị sống cho HS không chỉ thông qua điểm số mà chủ yếu thông qua thực tế hoạt động sống của HS với những tiêu chí có thể quan sát thấy, đo lường được, ví dụ qua hành vi, cử chỉ, tác phong sống; thông qua giao tiếp giữa cá nhân HS và bạn bè, thầy cô giáo, những người thân trong gia đình...

6/ HS tự đánh giá, cùng nhau rút kinh nghiệm để các giá trị dần từng bước tạo nên nét nhân cách mang tính tích cực của bản thân.

6. Kết luận

Xu thế toàn cầu hoá và cuộc cách mạng khoa học công nghệ phát triển như vũ bão hiện nay đã đặt ra nhiều cơ hội cũng như thách thức đối với nguồn nhân lực có chất lượng cao. Theo đó, giáo dục giá trị sống trong nhà trường lại càng đóng vai trò đặc biệt quan trọng, tạo nên sự phát triển hài hòa của cá nhân trong sự hội nhập quốc tế một cách hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Trần Ngọc Thêm, *Giá trị và sự chuyển đổi hệ giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam* (Báo cáo trình bày tại Hội thảo khoa học Bảo tồn và Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập), Đồng Nai, ngày 17, 18 tháng 9 năm 2009.
- [2]. Phạm Minh Hạc, (2001), *Về phát triển toàn diện con người thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Đặng Thị Kim Thoa, (2010), *Giáo dục giá trị và kĩ năng sống cho học sinh phổ thông* (Tài liệu tập huấn/ bồi dưỡng giáo viên), Hà Nội.
- [4]. <http://www.livingvalues.net>
- [5]. Trần Văn Giàu, (1993), *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, NXB TP. Hồ Chí Minh.
- [6]. Đảng Cộng sản Việt Nam, (1998), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) "Về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"*, Hà Nội.

TEACHING LIFE VALUE EDUCATION FOR STUDENTS AT GENERAL SCHOOLS

Nguyen Boi Quynh
Viet Duc High school - Hanoi
Email: nguyenboiquynh@gmail.com

Abstract: The article addresses life value education for students at general schools. The author presents: 1/ Conceptions of value; 2/ Twelve general global life values need to educate to younger generation; 3 / Traditional value in our national spiritual life; 4 / life value education for students at schools. According to the author, the trend of globalization and revolution in science and technology develop rapidly now poses both opportunities and challenges for high quality human resource. Accordingly, life value education at secondary schools played a special important role, created individual harmonious development in the context of international integration.

Keywords: Education; life value; students; secondary schools.